Tác động DB với LangChain và SQLModel

Giới thiệu

Trong bài này, chúng ta sẽ xây dựng một chatbot có khả năng tương tác với cơ sở dữ liệu SQLite thông qua LangChain và SQLModel. Chatbot sẽ có thể hiểu câu hỏi bằng tiếng Việt và tao ra các câu truy vấc SQL tương ứng.

Các thư viện sử dụng

```
\odot \odot
 { Alex Dev }
from langchain ollama import OllamaLLM # Tích hợp mô hình Ollama
from langchain.chains.sql_database.query import
create_sql_query_chain # Tạo chuỗi truy vấn SQL
from langchain.prompts import PromptTemplate # Template cho prompt
from langchain community.tools import QuerySQLDataBaseTool # Tool
from langchain.sql database import SQLDatabase # Wrapper cho DB
from langchain core.output parsers import StrOutputParser # Parser
from langchain core.runnables import RunnablePassthrough # Pipeline
from sqlmodel import Field, SQLModel, create engine, Session, select
from langchain.cache import InMemoryCache
```

from langchain.globals import set_llm_cache

Thiết lập Model và Database

1. Khởi tạo Language Model

Qwen2.5-coder là một mô hình ngôn ngữ được tối ưu cho code, kích thước 0.5B parameters.

2. Định nghĩa Schema Database

```
{Alex Dev }

class Blog(SQLModel, table=True):
    id: int = Field(primary_key=True)
    title: str
    content: str

sqlite_file = "blog.db"
engine = create_engine(f"sqlite:///{sqlite_file}")
```

3. Các hàm thao tác với Database

```
{Alex Dev}

def create_db_and_tables():
    SQLModel.metadata.create_all(engine)

def create_blog(title: str, content: str):
    with Session(engine) as session:
    blog = Blog(title=title, content=content)
    session.add(blog);
    session.commit();
    session.refresh(blog);
    return blog;
```

Xây dựng Chain xử lý

1. Khởi tạo SQL Database wrapper

2. Hàm chuẩn hóa câu truy vấn SQL

3. Xây dựng Chain xử lý hoàn chỉnh

```
{Alex Dev}

llm_chain = (
    RunnablePassthrough.assign(
        question = lambda x: x["question"],
    ).assign(
        sql = lambda x : sql_chain.invoke({"question":

x["question"]})
    ).assign(
        standardize_query_sql = lambda x: standardize_query(x["sql"]

if '```sql' in x["sql"] else x["question"])
    ).assign(
        result = lambda x: db.run(x["standardize_query_sql"])
    ).assign(
        final_result = lambda x: [dict(row) for row in x["result"]]
    )

)
```

Cấu hình Generation Parameters

```
{Alex Dev }

generation_params = {
    "temperature": 0.7,  # Diều chỉnh độ ngẫu nhiên (0-1)
    "top_k": 10,  # Giới hạn từ vụng top K tokens
    "top_p": 0.95,  # Nguỡng nucleus sampling
    "num_ctx": 2048,  # Kích thước cửa số ngữ cảnh
    "num_thread": 1,  # Số luồng sử dụng
    "num_predict": 200,  # Số tokens tối đa dự đoán
    "repeat_last_n": 64,  # Số tokens cuối cùng xem xét lặp lại
    "repeat_penalty": 1.15  # Hệ số phạt lặp lại
```

Tài liệu tham khảo

- 1. LangChain Documentation
- 2. SQLModel Documentation
- 3. Ollama Documentation
- 4. SQLite Documentation

Giải thích luồng xử lý

- 1. Khi người dùng đặt câu hỏi, llm_chain sẽ:
 - Nhận câu hỏi đầu vào
 - o Chuyển đổi thành câu truy vấn SQL thông qua LLM
 - Chuẩn hóa câu truy vấn SQL
 - Thực thi truy vấn trên database
 - Chuyển đổi kết quả thành định dạng dict
- 2. Cache được sử dụng để lưu trữ các kết quả truy vấn, giúp tăng tốc độ xử lý cho các câu hỏi lặp lại.
- 3. Generation parameters được tinh chỉnh để:
 - Đảm bảo tính đa dạng trong câu trả lời (temperature, top_k, top_p)
 - Kiểm soát độ dài output (num_predict)
 - Tránh lặp lại thông tin (repeat_penalty)